TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **238**/2023/HS-PT
Ngày: 23 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Tấn Long**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Dũng**;

Bà **Nguyễn Thị Liên**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Thái Ngọc Nhật** - Thư ký Tòa án N dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Thanh Mai** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 228/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Đức T, do có kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Tòa án N dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Đức T- Giới tính: nam; Tên gọi khác: không; Ngày sinh: 10 tháng 01 năm 1995 tại xã S, huyện P, tỉnh Quảng Nam; Nơi ĐKHKTT: thôn X, xã S, huyện P, tỉnh Quảng Nam; Nơi tạm trú, chỗ ở: X đường C, phường B, quận L, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: công N; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Nguyễn Đức T (SN 1971), con bà: Nguyễn Thị T (SN 1970) cùng trú thôn X, xã S, huyện P, tỉnh Quảng Nam; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đại Lộc; có mặt tại phiên Tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo:

Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1993. Có mặt

Địa chỉ: Thôn F, xã H, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 30/01/2023, sau khi uống rượu tại nhà trọ thuộc phường Hòa Khánh Bắc, Liên Chiểu, Đà Nẵng, Thái Thành N rủ Nguyễn Đức T xuống trung tâm thành phố Đà Nẵng chơi. Khi đi, N điều khiển xe mô tô 92M1-302.56 (do Nguyễn Đức T làm chủ sở hữu) chở T. Đến nơi, N nảy sinh ý định về quê tại Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam để mua ma túy sử dụng nên rủ T về quê chơi thì T đồng ý và giao xe N điều khiển chở T về huyện Duy Xuyên. Trên đường đi, N lấy điện thoại hiệu Samsung A31 có sim số 0935.449.980 gọi điện cho một người thanh niên (không rõ tên họ, địa chỉ) hỏi mua 500.000 đồng ma túy. Sau khi hai bên thống nhất địa điểm giao ma tuý tại khu vực chợ Thu Bồn, xã Duy Tân, huyện Duy Xuyên thì N chuyển khoản trước cho người này số tiền 300.000 đồng. T ngồi sau nghe vậy nên nói N dừng lại nhưng N nói "đi xíu rồi về" và T không nói gì tiếp tục đi cùng N. Đến điểm hẹn, T đứng chờ còn N một mình đi lại vị trí cách đó khoảng 05 mét lấy gói ma túy. Sau khi nhận được ma tuý, N dùng điện thoại chuyển tiếp số tiền còn lại 200.000 đồng cho người bán rồi bảo T chở ra lại thành phố Đà Nẵng để sử dụng. Trên đường ra lại Đà Nẵng, đến đoạn đường ĐT609B địa phận thôn Phú Mỹ, xã Đại An, huyện Đại Lộc bị Công an xã Đại An phát hiện yêu cầu dừng xe kiểm tra thì phát hiện trên tay phải N đang cầm 01 gói ma túy nên tiến hành lập biên bản, tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa về làm việc.

Quá trình điều tra, Thái Thành N và Nguyễn Đức T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận giám định số 20/KTHS ngày 27/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: mẫu chất rắn gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,224 gam.

*** Vật chứng tạm giữ:**

- 01 (một) phong bì niêm phong số 20/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam (vật chứng được hoàn trả sau giám định);
- 01 (một) điện thoại hiệu Samsung màu xanh, bên trong có sim số 0935.449.980, Imel 1: 354565115374005, Imel 2: 354566115374003 (của Thái Thành N);
- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen vàng, biển số 92M1-302.56 tạm giữ (của Nguyễn Đức T) là phương tiện phạm tội nên HĐXX tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp.

(Các vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Đại Lộc).

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Tòa án N dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 07/5/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 20/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam và 01 (một) sim số 0935.449.980.

- Tịch thu, sung công quỹ nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại hiệu Samsung màu xanh, Imel 1: 354565115374005, Imel 2: 354566115374003 của Thái Thành N.

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen vàng, biển số 92M1-302.56 của Nguyễn Đức T là chủ phương tiện.

(Tất cả vật chứng nên đã được niêm phong, hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc quản lý).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo Thái Thành N, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 27/9/2023, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn C kháng cáo xin trả lại xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen vàng, biển số 92M1-302.56.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát N dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về phần hình phạt, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì nên không giải quyết.

Về phần xử lý vậy chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen vàng, biển số 92M1-302.56. Xét thấy xe mô tô trên do Nguyễn Văn C đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe máy, nhưng thực tế Nguyễn Đức T là chủ sở hữu của xe mô tô (Bút lục số 104-109). Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đức T thừa nhận chiếc xe trên do bị cáo Nguyễn Đức T là người mua nhưng do chưa có giấy phép lái xe nên nhờ Nguyễn Văn C (là em rể) đứng tên hộ trong giấy đăng ký xe, thực tế T là chủ sở hữu và trực tiếp sử dụng chiếc xe trên. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn C, giữ nguyên phần xử lý vật chứng của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo xin trả lại xe mô tô, việc kháng cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đức T khai nhận: Lúc 21 giờ 30 ngày 30/01/2023, tại đoạn đường ĐT609B thuộc thôn Phú Mỹ, xã Đại An, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, Công an xã Đại An kiểm tra phát hiện Nguyễn Đức T điều khiển xe mô tô 92M1-302.56 chở Thái Thành N chạy ra hướng Đà Nẵng trên tay N có cầm

theo 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,224 mục đích để sử dụng. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 13/9/2023 của Tòa án N dân huyện Đại Lộc , tỉnh Quảng Nam đã kết án các bị cáo Thái Thành N và Nguyễn Đức T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin trả lại xe mô tô của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn C thì thấy: Trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy thì xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen, biển số 92M1-302.56 đứng tên chủ sở hữu là Nguyễn Văn C. Tuy nhiên, từ khi bị bắt quả tang, tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Đức T và người liên quan Nguyễn Văn C đều khai nhận chiếc xe trên là do bị cáo T mua nhưng do chưa có giấy phép lái xe nên nhờ anh Chung (em rể bị cáo T) đứng tên giúp và bị cáo T là người trực tiếp sử dụng xe. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T cũng thừa nhận chiếc xe trên là của bị cáo. Vì vậy, có căn cứ để khẳng định bị cáo T là chủ sở hữu xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen, biển số 92M1-302.56. Bị cáo T sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội nên Tòa án cấp sơ thẩm tịch thu sung vào công quỹ nhà nước xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen vàng, biển số 92M1-302.56 là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy, không có cơ sở chấp nhận nội dung kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn C về việc trả lại chiếc xe trên, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng.

[4] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được không được chấp nhận nên người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn C, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam về phần xử lý vậy chứng.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen vàng, biển số 92M1-302.56 của Nguyễn Đức T.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án *(ngày 23/11/2023)*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Đinh Tấn Long

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV Sở T pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.